

Ngày 30/06/2025	12,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-3.1%	-16.1%	-4.6%

Q2/25	
ROE	0.0%

Q2/25			
DT thuần	1.67	QoQ ▲ 0.21 ▲ 14.2%	YoY ▼ 1.22 ▼ 42.3%
	tỷ VNĐ		

6T 2025		
DT thuần	3.13	YoY ▼ 2.64 ▼ 45.8%
	tỷ VNĐ	

Q2/25			
LN gộp	0.96	QoQ ▲ 0.20 ▲ 26.8%	YoY ▼ 1.24 ▼ 56.2%
	tỷ VNĐ		

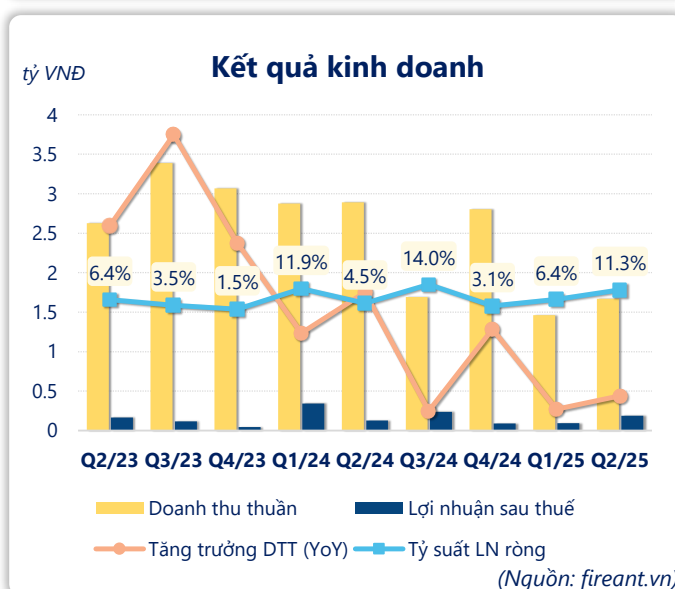
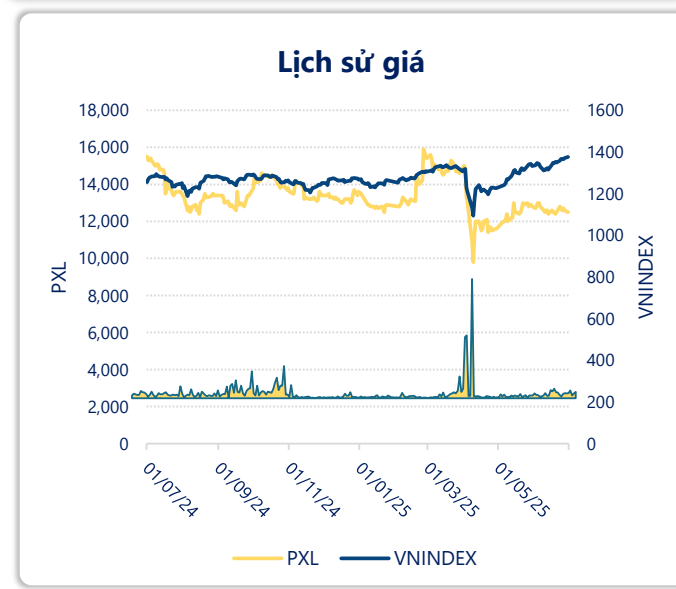
6T 2025		
LN gộp	1.72	YoY ▼ 2.65 ▼ 60.7%
	tỷ VNĐ	

Q2/25			
LN thuần	-0.22	QoQ ▼ 0.15 ▼ 211%	YoY ▼ 0.46 ▼ 191%
	tỷ VNĐ		

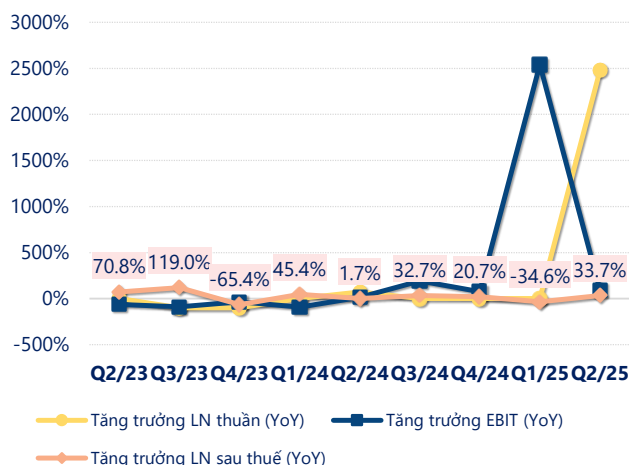
6T 2025		
LN thuần	-0.29	YoY ▼ 1.01 ▼ 140%
	tỷ VNĐ	

Q2/25			
LN sau thuế	0.19	QoQ ▲ 0.10 ▲ 110%	YoY ▲ 0.06 ▲ 45.5%
	tỷ VNĐ		

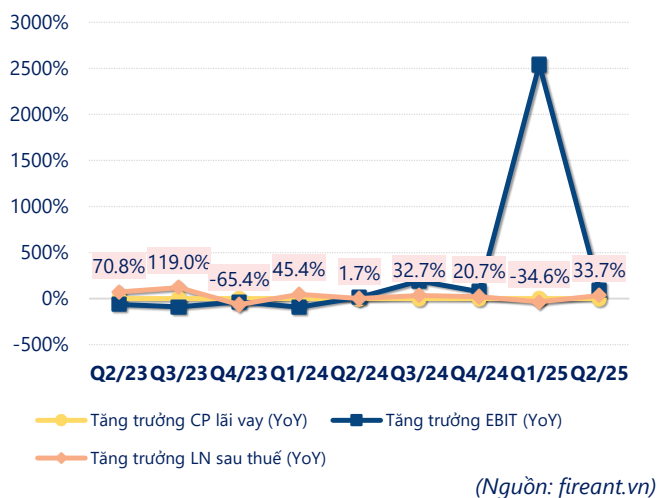
6T 2025		
LN sau thuế	0.28	YoY ▼ 0.19 ▼ 39.7%
	tỷ VNĐ	



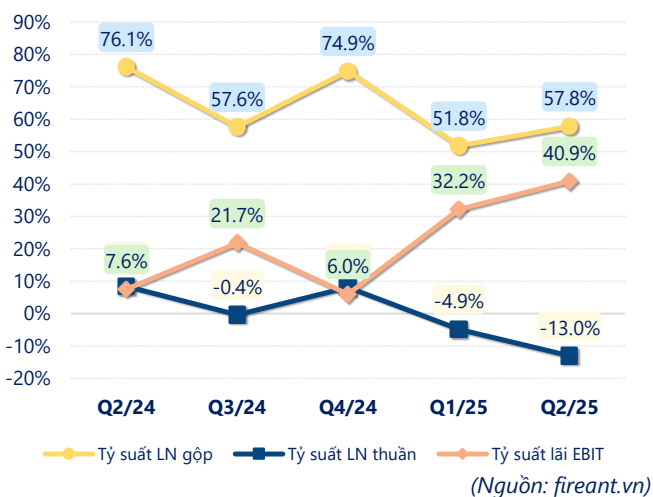
Tăng trưởng lợi nhuận



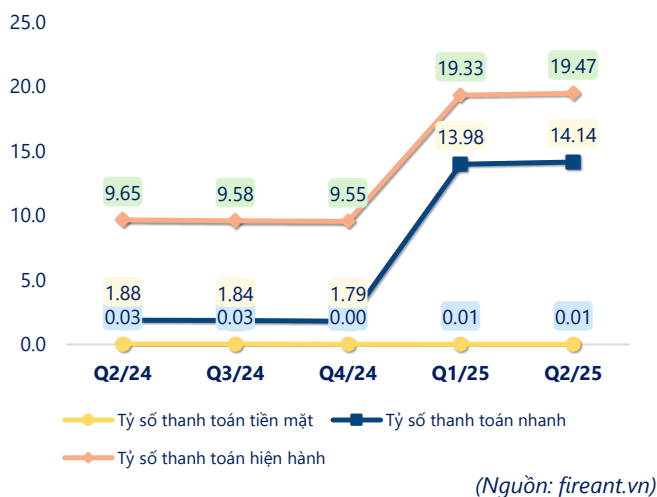
Tăng trưởng chi phí



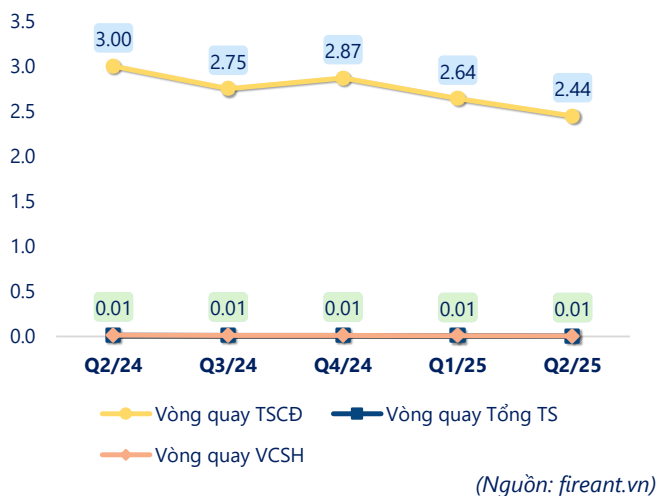
Tỷ suất lợi nhuận



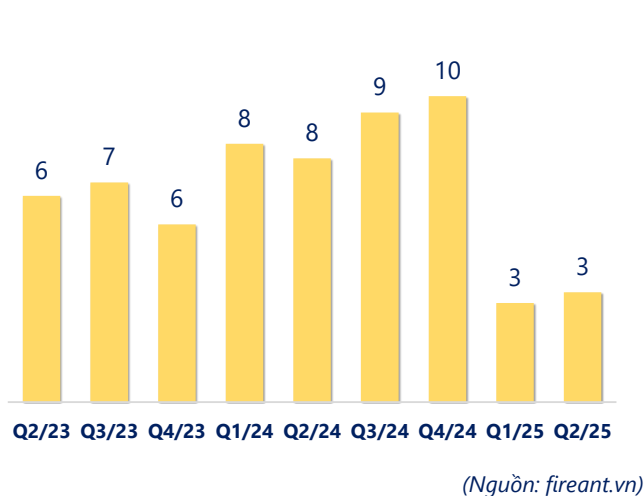
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1.67	2.89	-42.3%	3.13	5.77	-45.8%
Giá vốn hàng bán	0.70	0.69	2.0%	1.41	1.39	0.9%
Lợi nhuận gộp	0.96	2.20	-56.2%	1.72	4.37	-60.7%
Doanh thu HĐTC	13.6	2.01	577%	18.0	4.03	347%
Chi phí TC	0.37	1.06	-64.8%	0.66	1.06	-37.4%
Chi phí lãi vay	0.37	0.00		0.66	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.01	0.02	-72.9%	0.20	0.03	579%
Chi phí QLDN	14.4	2.89	398%	19.2	6.60	190%
LN thuần từ HĐKD	-0.22	0.24	-191%	-0.29	0.72	-140%
Lợi nhuận khác	0.53	-0.02	2731%	0.78	-0.03	3001%
LN trước thuế	0.31	0.22	40.4%	0.49	0.70	-29.3%
Lợi nhuận sau thuế	0.19	0.13	45.5%	0.28	0.47	-39.7%
LNST của CĐ cty mẹ	0.19	0.13	45.5%	0.28	0.47	-39.7%

(Nguồn: fireant.vn)

